

An Giang, ngày 11 tháng 12 năm 2024

Số: 1112-TVHV/ĐAG-DB

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN HẠN VỪA
CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG
(từ ngày 11/12 đến ngày 20/12/2024)**

1. Nhận xét tình hình thủy văn từ ngày 01÷10/12/2024

Trong tuần qua, mực nước thượng nguồn sông Mekong xuống dần, mực nước cao nhất tuần tại Kratie ở mức thấp hơn cùng kỳ 2023 và TBNN từ 0.55-0.75m. Tổng lượng dòng chảy sông Mekong về đầu nguồn sông Cửu Long qua Tân Châu, Châu Đốc ở mức thấp hơn cùng kỳ 2023 khoảng 13%.

Khu vực đầu nguồn tại Tân Châu, Khánh An và Châu Đốc và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước lên theo kỳ triều đầu tháng 11 (Âm Lịch) và đạt giá trị cao nhất trong những ngày đầu tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong ngày giữa đến cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần đều thấp hơn cùng kỳ 2023 từ 0.05-0.15m. Mực nước cao nhất tuần qua trên sông Hậu tại Long Xuyên đạt mức trên BĐI 0.03m.

Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX), mực nước trên các kênh, rạch lên chậm và đạt giá trị cao nhất trong những ngày giữa tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện trong ngày đầu và cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ 2023 từ 0.05-0.20m.

2. Dự báo thủy văn từ ngày 11÷20/12/2024

Trong tuần giữa tháng 12/2024, mực nước thượng nguồn sông Mekong tiếp tục xuống chậm. Tổng lượng dòng chảy về đầu nguồn sông Cửu Long qua Tân Châu, Châu Đốc ở mức xấp xỉ và thấp hơn TBNN từ 05-10%.

Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên, mực nước lên theo triều và đạt giá trị cao nhất trong nửa cuối tuần, ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ 2023 từ 0.05-0.10m; mực nước thấp nhất xuất hiện vào cuối tuần, ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ 2023 từ 0.05-0.25m.

Khu vực nội đồng TGLX, mực nước trên các kênh, rạch xuống chậm, mực nước cao nhất xuất hiện trong ngày đầu tuần, mực nước thấp nhất xuất hiện vào cuối tuần; mực nước cao nhất và thấp nhất tuần đều ở mức xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ 2023 từ 0.05-0.10m.

Trong 5 ngày tiếp theo, mực nước tại các trạm trên sông chính xuống theo triều; khu vực nội đồng TGLX mực nước xuống chậm.

3. Bảng số liệu mực nước thực đo và dự báo:

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Đặc trung	Mực nước (H) thực đo từ ngày 01/12 đến ngày 10/12			Mực nước (H) dự báo từ ngày 11/12 đến ngày 20/12		
				Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2023	Ngày xuất hiện	Trị số H (m)	So với cùng kỳ 2023
1	Tân Châu	Tiền	Max	02/12	1.85	-0.11	17/12	1.90	0.08
			Min	08/12	0.37	-0.16	20/12	0.15	-0.17
2	Chợ Mới	Ông Chường	Max	02/12	1.83	-0.10	17/12	1.93	0.08
			Min	08/12	0.15	-0.16	20/12	0.05	-0.06
3	Khánh An	Hậu	Max	02/12	1.95	-0.24	17/12	1.85	-0.05
			Min	10/12	0.95	-0.30	20/12	0.70	-0.23
4	Châu Đốc	Hậu	Max	02/12	1.96	-0.11	17/12	2.00	0.03
			Min	08/12	0.35	-0.29	20/12	0.25	-0.07
5	Long Xuyên	Hậu	Max	02/12	1.93	-0.05	17/12	2.02	0.05
			Min	06/12	0.14	-0.12	20/12	0.05	-0.02
6	Vàm Nao	Vàm Nao	Max	02/12	1.88	-0.09	17/12	1.96	0.08
			Min	08/12	0.19	-0.16	20/12	0.13	-0.01
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	Max	01/12	0.76	-0.22	11/12	0.66	-0.04
			Min	09/12	0.39	0.03	16/12	0.28	-0.03
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	Max	07/12	0.53	-0.10	11/12	0.50	0.06
			Min	02/12	0.37	0.04	16/12	0.30	0.01
9	Tri Tôn	Tri Tôn	Max	05/12	0.85	-0.15	11/12	0.73	-0.07
			Min	10/12	0.42	0.06	16/12	0.31	-0.03
10	Cô Tô	Tri Tôn	Max	07/12	0.92	-0.11	11/12	0.77	-0.11
			Min	02/12	0.60	0.07	16/12	0.46	-0.05
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	Max	07/12	0.56	-0.06	11/12	0.50	0.03
			Min	02/12	0.32	0.02	16/12	0.32	0.05
12	Vọng Thê	Ba Thê	Max	05/12	1.09	-0.10	11/12	0.93	-0.08
			Min	02/12	0.75	0.08	16/12	0.60	-0.06
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Năng Gù	Max	04/12	1.46	-0.11	11/12	1.31	-0.10
			Min	10/12	0.68	-0.03	16/12	0.55	-0.12
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	Max	05/12	1.09	-0.09	11/12	0.92	-0.10
			Min	10/12	0.73	0.15	16/12	0.58	0.06

Tin phát lúc 16h00' ngày 11/12/2024

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

DBV Thủy văn: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan